

Số: 08/2025/QĐST-VDS
Ngày: 19/12/2025
V/v: tuyên bố một người là đã chết

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: yêu cầu tuyên bố một người đã chết)
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thiện - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà T2ông Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST- VDS, ngày 31 tháng 7 năm 2025 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2025/QĐST-VDS ngày 15 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/6/1955; Số CCCD: 001155020722, do Cục trưởng Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 01/5/2021; Trú tại: thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội. (*vắng mặt*).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; Nguyên quán, nơi ĐKKTT và nơi cư trú cuối cùng: thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội. (*vắng mặt*).

3. *Người làm chứng: (đều vắng mặt)*

3.1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh ngày 18/02/1963; số CCCD: 001063026843, do Cục trưởng Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 25/4/2021;

3.2. Ông Trịnh Thế K, sinh ngày 21/10/1966; số CCCD: 001066008167, do Cục trưởng Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 01/5/2021;

3.3. Anh Đỗ Phú D, sinh ngày 25/3/1982; số CCCD: 001082022890, do Cục trưởng Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 10/5/2021;

3.4. Anh Nguyễn Văn T2, sinh ngày 08/4/1974; số CCCD: 001074008425, do Cục trưởng Cục CSĐKQLCTVĐLQGVCĐ cấp ngày 25/02/2016;

3.5. Anh Nguyễn Văn T3, sinh ngày 10/3/1978; số CCCD: 001078012018, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTĐXH cấp ngày 10/5/2021;

3.6. Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 20/10/1979; số CCCD: 001079007873, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTĐXH cấp ngày 01/5/2021;

3.7. Anh Nguyễn Văn A, sinh ngày 10/5/1989; số CCCD: 001089016943, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTĐXH cấp ngày 01/5/2021;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu, đơn xin xác nhận, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ việc dân sự, bà Nguyễn Thị H trình bày: Chồng bà là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; vợ chồng ông có 05 người con: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978; Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1982, chết năm 2023; Nguyễn Thị Chiến, chết từ khi còn nhỏ; Nguyễn Văn A, sinh năm 1989; hiện các con bà đều đang ở thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội.

Sau khi bà sinh con út được 4 tháng thì khoảng tháng 12/1989 ông T cầm theo toàn bộ giấy tờ tùy thân của ông và của gia đình bỏ đi khỏi nhà, nguyên nhân ông T bỏ đi khỏi nhà là thời điểm đó ông T đòi đi lấy vợ hai nhưng gia đình không cho phép. Kể từ tháng 12/1989 cho đến nay gia đình bà không thấy chồng bà trở về nhà và địa phương, gia đình bà cũng đã đi tìm kiếm, báo nhờ công an tìm kiếm giúp nhưng cho đến nay vẫn không có thông tin gì của chồng bà. Từ đó cho đến nay đã được 36 năm không thấy chồng bà trở về, bà cùng gia đình không biết và không nhận được bất kỳ thông tin gì của chồng bà đang ở đâu, làm gì? Còn sống hay đã chết. Gia đình bà cũng đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì. Nay để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà, bà làm đơn này kính đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tuyên bố ông Nguyễn Văn T đã chết để thuận tiện trong các giao dịch dân sự hàng ngày của gia đình tôi.

Tại Biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ việc dân sự, những người làm chứng ông Nguyễn Văn H1, ông Trịnh Thế K, anh Đỗ Phú D, anh Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn T3, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Văn A đều trình bày: Về mối quan hệ: anh T2 là em trai ruột ông T; anh T3, anh A và anh Q là các con bà H ôn T; ông Nguyễn Văn H1 và ông Trịnh Thế K là hàng xóm bà H ôn T; ông Đỗ Phú D là

trưởng thôn thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; vợ chồng ông T bà H có 05 người con: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978; Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1982, chết năm 2023; Nguyễn Thị Chiến, chết từ khi còn nhỏ; Nguyễn Văn A, sinh năm 1989; hiện đều đang ở thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội.

Khoảng từ năm 1989 - 1990 ông T bỏ đi khỏi nhà và địa phương, nguyên nhân ông T bỏ đi khỏi nhà được nghe lại từ gia đình bà H và gia đình ông T cũng như thông tin dư luận địa phương là thời điểm đó ông T đòi đi lấy vợ hai nhưng gia đình không cho phép. Kể từ đó cho đến nay gia đình bà H không thấy ông T trở về nhà và địa phương, gia đình bà H cũng đã đi tìm kiếm, báo nhờ công an tìm kiếm giúp nhưng cho đến nay vẫn không có thông tin gì của ông T. Từ đó cho đến nay đã được 36 năm không thấy ông T trở về, gia đình bà H cũng như hàng xóm láng giềng, chính quyền địa phương không biết và không nhận được bất kỳ thông tin gì của ông T đang ở đâu, làm gì? Còn sống hay đã chết. Gia đình bà H cũng đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì. Nay để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình, bà H làm đơn kính đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tuyên bố ông Nguyễn Văn T đã chết để thuận tiện trong các giao dịch dân sự hàng ngày của gia đình. Quan điểm: đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho gia đình bà H.

Tại phiên họp: bà H vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và trình bày vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày và không nộp thêm chứng cứ, tài liệu nào khác; những người làm chứng đều vắng mặt, đều có quan điểm xin được vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp trình bày quan điểm: về phần tố tụng: qua kiểm tra hồ sơ và tại phiên họp ngày hôm nay, mọi thủ tục tố tụng như xác minh về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ việc, thời hạn mở phiên họp, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng, thành phần tham gia phiên họp đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ việc: đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa nhận định:

Vợ chồng ông T bà H sinh được 5 người con: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978; Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1982, chết năm 2023; Nguyễn Thị Chiến, chết từ khi còn nhỏ; Nguyễn Văn A, sinh năm 1989; hiện anh T3, anh Q và anh A đều đang ở thôn 3, xã MD, TP. Hà Nội.

Vào khoảng năm 1989-1990 ông T bỏ đi khỏi nhà, nguyên nhân theo người thân và hàng xóm ông T trình bày là do ông T đòi lấy vợ hai nhưng gia đình không cho, kể từ ngày đó cho đến nay không thấy ông T trở về nhà và địa phương, gia đình, vợ con ông T cũng đã đi tìm kiếm, báo nhờ công an tìm kiếm giúp nhưng cho đến nay vẫn không có thông tin gì của ông T. Từ đó cho đến nay đã được 35 năm không thấy ông T trở về, không ai biết và không nhận được bất kỳ thông tin gì của ông T đang ở đâu, làm gì? Còn sống hay đã chết. Gia đình, vợ con ông T cũng đã tìm kiếm khắp nơi, đã đăng tin tìm kiếm ông T trên đài tiếng nói Việt Nam, Báo Công lý, trang điện tử của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội. Đến nay đã hết thời gian 04 tháng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của ông T là đúng thực tế.

Tại đơn xin xác nhận ngày 14/7/22025 do bà H giao nộp có trong hồ sơ vụ án, có xác nhận của ông Đỗ Phú D là trưởng thôn và có xác nhận của chính quyền địa phương xã MD thể hiện: ông T sinh năm 1956 có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; Ông T bỏ nhà đi từ năm 1989 cho đến nay không về nhà; gia đình đã đi tìm kiếm khắp nơi, nhưng đến nay vẫn không thấy tin tức gì của ông T.

Về thời điểm chết của ông Nguyễn Văn T: ông Nguyễn Văn T bỏ đi rồi không trở về nhà và địa phương từ tháng 12 năm 1989 (gia đình và hàng xóm, chính quyền địa phương đều không xác nhận ngày cụ thể nên được xác định là trường hợp không rõ ngày), nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71, dẫn chiếu đến Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, ngày ông Nguyễn Văn T bỏ đi biệt tích được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1990. Vì vậy, thời điểm xác định ông Nguyễn Văn T đã chết là ngày 01/01/1995 (sau 5 năm sau kể từ ngày bỏ đi biệt tích).

Về hậu quả pháp lý ông Nguyễn Văn T bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của ông Nguyễn Văn T được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông T được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

Về lệ phí: bà Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật nhưng bà H đã trên 60 tuổi, có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Từ nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự 2015; khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 và các Điều 149, 361, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H: Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 (nguyên quán, nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: thôn 3, xã MD, thành phố Hà Nội) là người đã chết.

2. Thời điểm chết của ông Nguyễn Văn T là ngày 01/01/1995.

3. Về hậu quả pháp lý của việc ông Nguyễn Văn T bị tuyên bố là người đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của ông Nguyễn Văn T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Văn T được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị H được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự,

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Niêm yết tại UBND xã MD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Thiện